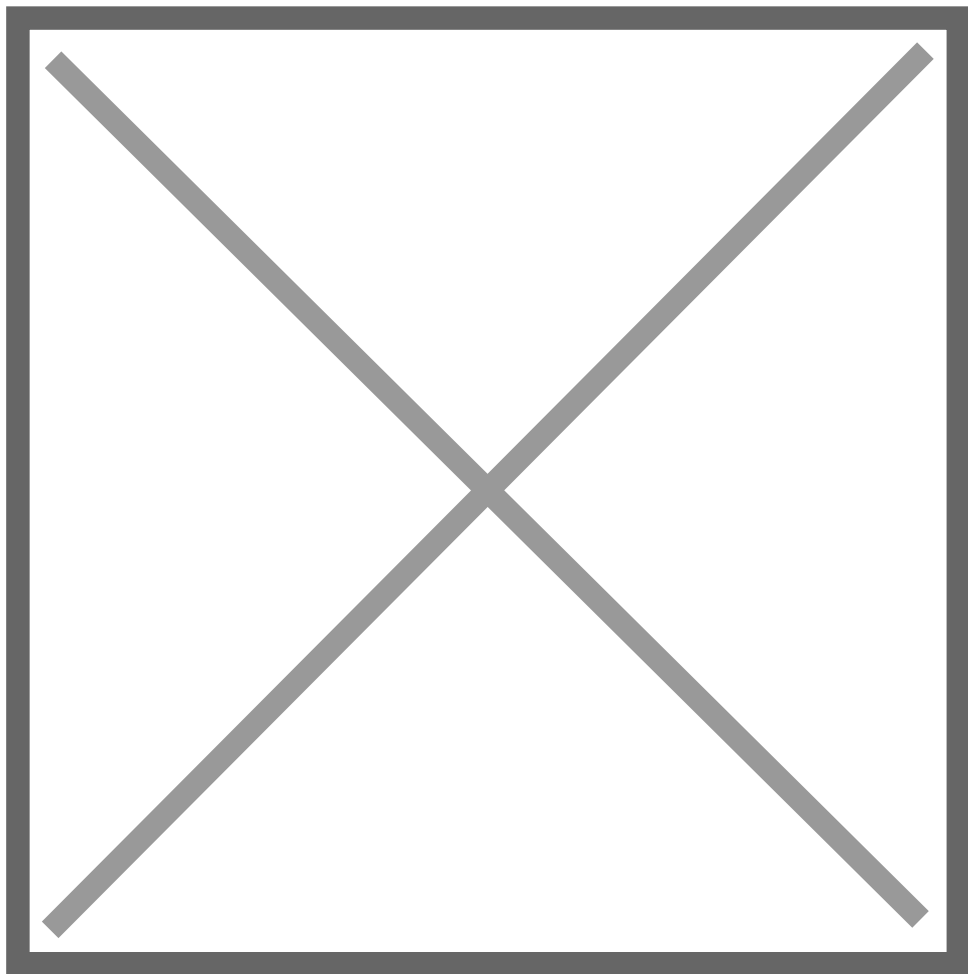


Hàng loạt sai phạm tại Tập đoàn VNPT đã được khắc phục?

07:10 27/01/2015

Tại thông báo kết luận thanh tra số 1639/TB-TTCP, Thanh tra Chính

Tại thông báo kết luận thanh tra số 1639/TB-TTCP, Thanh tra Chính phủ đã điểm mặt hàng loạt sai phạm tại Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam (VNPT).



Thanh tra Chính phủ nêu rõ nhiều sai phạm cần phải được xử lý nghiêm minh tại VNPT.

Căn cứ văn bản số 5801/VPCP-V.I của Văn phòng Chính phủ thông báo ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ về việc xử lý sau Thanh tra tại Tập đoàn VNPT; trên cơ sở Kết luận thanh tra số 856/KL-TTCTP, Tổng Thanh tra Chính phủ đã chỉ ra nhiều khuyết điểm, vi phạm tại Tập đoàn VNPT

VNPT bàn giao vốn điều lệ cho VNPost chưa đúng thời gian quy định 796 tỷ đồng; trong đó, việc xác định giá trị chênh lệch 253,818 tỷ đồng của Công ty dịch vụ tiết kiệm Bưu điện (VPSC) sau khi đánh giá lại trong tổng số 6.576 tỷ đồng vốn điều lệ VNPT đã bàn giao cho VNPost là chưa phù hợp do tài sản của Công ty VPSC thuộc VNPost (theo báo cáo của VNPT đến ngày 18/12/2012 đã chuyển giao đủ vốn điều lệ cho VNPost).

VNPT chậm nộp quỹ VTCT 73,344 tỷ đồng (sau khi kết thúc thanh tra, ngày 21/9/2012, VNPT đã nộp đủ 73,344 tỷ đồng); chưa xác định số phải nộp Quỹ năm 2011 và 2012, riêng Công ty VMS đã trích vượt chi phí nộp quỹ VTCT đến năm 2011 193,721 tỷ đồng và chưa nộp năm 2011 là 496,645 tỷ đồng.

Trong giai đoạn từ năm 2006 – 2011, VNPT đã triển khai thực hiện một số lượng dự án đầu tư lớn, quá trình thực hiện có nhiều dự án thay đổi mà chủ yếu là tăng tổng mức đầu tư; chậm tiến độ, trung bình thời gian chậm của mỗi dự án là 8,7 tháng, dẫn đến tăng chi phí đầu tư, giảm hiệu quả sử dụng vốn; chậm quyết toán vốn đầu tư, nhất là các dự án mua sắm thiết bị lớn.

Tại một số dự án cụ thể: Do việc chưa khảo sát, tính toán đến thực tế, khả năng phát triển và ảnh hưởng của mạng di động cũng như sức cạnh tranh của các mạng thuê bao khác; việc đánh giá xu hướng phát triển của thị trường viễn thông chưa tốt, chưa đánh giá đúng, sát về xu hướng thay đổi công nghệ, xu hướng giảm giá cước viễn thông chung trên các mạng; quá trình thực hiện đầu tư chưa tuân thủ nghiêm các quy định về trình tự, thủ tục đầu tư... dẫn đến một số vật tư, thiết bị mua về không sử dụng hết, kinh doanh khai thác kém hiệu quả, phải dừng đầu tư, gây lãng phí, thiệt hại về vốn như: dự án cáp đồng còn tồn kho vật tư cáp các loại trị giá 70,497 tỷ đồng; dự án Cityphone lỗ và tài sản không khấu hao hết tổng cộng 168,522 tỷ đồng.

Dự án đầu tư tuyến cáp quang biển trục Bắc – Nam với tổng mức đầu tư gần 3000 tỷ đồng bằng nguồn vốn vay ODA của Nhật Bản đã chậm tiến độ gần 10 năm. Nguyên nhân chủ yếu là: khâu khảo sát, thiết kế, lập dự toán, thẩm tra, phê duyệt thực hiện kéo dài từ năm 2004 đến năm 2007; VNPT chưa tổ chức thực hiện đúng các yêu cầu quy định, sau nhiều lần đôn đốc của Chính phủ, Bộ Thông tin và Truyền thông và Đại sứ quán Nhật Bản nhưng dự án vẫn chưa thực hiện xong giai đoạn đấu thầu, làm ảnh hưởng tới hiệu quả của dự án và môi trường đầu tư trong việc sử dụng nguồn vốn ODA.

Đối với dự án Vinasat I, II với tổng mức đầu tư 9.280 tỷ đồng, tuy đạt được mục tiêu về chính trị - xã hội, khẳng định chủ quyền của Quốc gia đối với nguồn tài nguyên trên quỹ

đạo vệ tinh, đảm bảo yêu cầu về thông tin vệ tinh phục vụ an ninh, quốc phòng, phòng chống thiên tai... nhưng đến thời điểm năm 2011 chưa đảm bảo hiệu quả kinh doanh như kế hoạch trong dự án được phê duyệt, lỗ vượt dự kiến 329 tỷ đồng.

Việc đầu tư tài chính dài hạn tại các doanh nghiệp ngoài VNPT (chủ yếu là các đơn vị hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực bưu chính – viễn thông): đến thời điểm 31/12/2011, VNPT đã đầu tư góp vốn vào 86 doanh nghiệp với tổng giá trị 3.273,23 tỷ đồng, trong đó: 38 doanh nghiệp thu được 322 tỷ đồng lợi nhuận với tỷ suất bình quân 15,64%; 28 doanh nghiệp với giá trị đầu tư 196 tỷ đồng nhưng lợi nhuận thu được thấp (tỷ suất bình quân chỉ đạt 3,16%) và 20 doanh nghiệp khác và quỹ với giá trị đầu tư 723,8 tỷ đồng trong thời gian dài (từ 3 đến 5 năm) không thu được lợi nhuận, gây lãng phí vốn đầu tư.

VNPT chưa thực hiện nghiêm và đầy đủ trình tự, thủ tục theo Nghị định của Chính phủ và quy định của Bộ Tài chính về việc thoái vốn đầu tư ngoài ngành nghề kinh doanh chính đối với 11 đơn vị. Đáng lưu ý là các sai phạm, yếu kém trong quản lý tại Công ty Tài chính Bưu điện, dẫn đến kết quả kinh doanh thua lỗ, mất vốn lớn đã được Kiểm toán Nhà nước kiểm toán, kết luận.

VNPT cùng các đơn vị thành viên đã và đang quản lý 7.331.988,61m² đất, từ khi có Quyết định số 09/2007/QĐ-TTg ngày 19/1/2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc sắp xếp, xử lý nhà, đất thuộc sở hữu nhà nước và sau khi chi tách VNPost (năm 2008) đến nay, nhưng chưa có số liệu, hồ sơ đầy đủ, chính xác về quản lý, sử dụng đất đai tập trung tại Tập đoàn.

Việc điều tiết doanh thu giữa các đơn vị hạch toán phụ thuộc từ năm 2006 đến năm 2010 (mỗi năm bình quân khoảng 1 đến 2 ngàn tỷ đồng), hạch toán doanh thu cuối năm 2011 bằng việc xuất thẻ di động trả trước hơn 4.496 tỷ đồng, dẫn đến kết quả hoạt động kinh doanh phản ánh trên báo cáo tài chính hàng năm của các đơn vị chưa đúng với thực tế, làm giảm tính chủ động, linh hoạt của các doanh nghiệp trong hoạt động kinh doanh, có đơn vị kinh doanh có lãi trở thành lỗ và ngược lại...

Theo Bảo Tường (XD)